TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/HS-ST
Ngày 28 tháng 7 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Xè A Gia;

Ông Tao Văn Sơn.

- Thư ký phiên toà: Bà Lù Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2022/TLST-HS, ngày 01 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2022/QĐXXST-HS ngày, 15 tháng 7 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hồ Ngọc Q**, tên gọi khác: Không có; sinh năm 1988, tại: Huyện P, tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản H, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Hồ Văn D, sinh năm 1966; mẹ đẻ: Chang Thị H, sinh năm 1966; vợ: Lý Thị V, sinh năm 1994; con: 02 người con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu từ ngày 09/01/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lò Văn T**, tên gọi khác: Không có; sinh năm 1988, tại: Huyện P, tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản M, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Lò Văn K, đã chết; mẹ đẻ: Vàng Thị U, sinh năm 1952; vợ: Hoàng Thị N, sinh năm 1992; con: 02 người con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu từ ngày 09/01/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Đèo Văn S**, tên gọi khác: Không có; sinh năm 1990, tại: Huyện P, tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản V, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Đèo Văn H, đã chết; mẹ đẻ: Lò Thị T, sinh năm 1970; vợ: Đèo Thị H, sinh năm 1985; con: 02 người con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu từ ngày 09/01/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Thùng Văn C**, tên gọi khác: Không có; sinh năm 1979, tại: Huyện P, tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản V, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Thùng Duy Đ, sinh năm 1944; mẹ đẻ: Đèo Thị B, sinh năm 1944; vợ: Lò Thị V, sinh năm 1976; con: 02 người con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2022 đến ngày 17/01/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Mai Văn T**, tên gọi khác: Không có; sinh năm 1989, tại: Huyện K, tỉnh Thái Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình; nơi ở trước khi bị bắt: Bản V, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Mai Văn T, sinh năm 1968; mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; vợ: Thùng Thị L, sinh năm 1986; con: 01 người con, sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu từ ngày 09/01/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Xuân Gia H, sinh năm 2001, địa chỉ: Số: 8/100, L, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Chị Vàng Thị Th, sinh năm 1975, địa chỉ: Bản C, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng ngày 05/01/2022, Hồ Ngọc Q gặp một người đàn ông giới thiệu tên là Tùng, trú tại huyện Mường Tè, không rõ họ, tên đệm, năm sinh, địa chỉ của Tùng. Tùng nói với Q là đang có nhu cầu mua thuốc nổ để bán và bảo Q tìm người có thuốc nổ để mua. Đến khoảng 20 giờ, ngày 08/01/2022, Hồ Ngọc Q hỏi Lò Văn T có thuốc nổ không để bán, T tiếp tục hỏi Đèo Văn S, S tiếp tục hỏi Thùng Văn H, được H cho biết đang có 10 thỏi thuốc nổ do trước

đó Mai Văn T đem đến nhà H cất giấu để đánh cá nhưng không có kíp nổ nên chưa sử dụng. Số thuốc nổ này do T mua được của một người đàn ông không rõ lai lịch cụ thể vào khoảng tháng 11 năm 2021. Lúc này, Mai Văn T đang có mặt tại nhà Thùng Văn H nên cả hai thống nhất bán 10 thỏi thuốc nổ cho Đèo Văn S lấy 300.000 đồng. S thông báo lại cho T biết và cả hai thống nhất bán lại cho Hồ Ngọc Q lấy 700.000 đồng, trong đó lấy 500.000 đồng tiền mặt, còn 200.000 đồng quy đổi để lấy Heroine, Q thông báo lại thì được Tùng đồng ý mua. Sau đó, Tùng đến gặp Q tại khu vực đường bê tông thuộc bản Huổi Bảo, xã Mường So và đưa cho Q 500.000 đồng cùng với 01 gói Heroine được gói ngoài cùng bằng nilon màu trắng. Nhận tiền và Heroine, Q chia số Heroine T hai gói nhỏ, cất giấu vào túi áo đang mặc rồi điều khiển xe môtô nhãn hiệu Air Blade, biển kiểm soát: 25P1 - 002.40, đến khu vực cầu Vàng Bâu, thuộc xã Mường So, huyện Phong Thổ để thực hiện mua bán thuốc nổ.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Đèo Văn S điều khiển xe môtô biển kiểm soát 25S1-007.19 đến gặp Thùng Văn H lấy 10 thỏi thuốc nổ rồi đem về đưa cho Lò Văn T, T đem đến giấu ở bụi cây ven đường gần cầu Vàng Bâu rồi quay về nhà. Sau khi được Q gọi điện thông báo, T chỉ vị trí đã giấu thuốc nổ để S đi lấy và bán cho Q, nhưng vì S chưa biết mặt Q nên nhờ Vàng Văn T1, sinh năm 1996, trú tại bản Vàng Bâu, xã Mường So đi cùng để nhận dạng Q và không nói cho T1 biết việc trao đổi mua bán thuốc nổ cũng như trao đổi thanh toán Heroine. S và T1 đến cầu Vàng Bâu thì gặp Hồ Ngọc Q đang đứng một mình. Sau khi được T1 xác nhận đó là Q thì S đi ra gặp Q, được Q đưa 500.000 đồng rồi điều khiển xe môtô đi lấy thuốc nổ, còn T1 ở lại cùng với Q nhưng cả hai không nói chuyện với nhau. Khoảng 03 phút sau, S quay lại đưa cho Q một bao tải xác rắn màu đỏ, bên trong đựng 10 thỏi thuốc nổ, Q nhận thuốc nổ rồi lấy ra 01 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu trắng vừa chia được đưa cho T1 cầm và không nói cho T1 biết bên trong là ma túy. Sau đó, S điều khiển xe môtô chở T1 quay lại nhà Thùng Văn H thì được T1 đưa lại gói nilon màu trắng để S cất giữ, S vào gặp H đưa số tiền mua thuốc nổ 300.000 đồng rồi cùng với T1 ngồi chơi một lúc, sau đó S và T1 đi bộ ra bờ suối và sử dụng hết số Heroine mua được của Q.

Sau khi mua được thuốc nổ, Hồ Ngọc Q tự ý điều khiển chiếc xe môtô nhãn hiệu Air Blade, biển kiểm soát 25P1- 002.40, xe thuộc sở hữu của chị Vàng Thị Thường, đem theo 10 thỏi thuốc nổ đi giao cho người đàn ông tên là Tùng. Vào hồi 23 giờ 00 phút, ngày 08/01/2022, tại đoạn đường bê tông thuộc bản Huổi Bảo, xã Mường So, huyện Phong Thổ, trong lúc Q và Tùng đang thực hiện mua bán thuốc nổ thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát Hình sự - Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tảng đối với Hồ Ngọc Q và thu giữ vật chứng. Đối tượng Tùng bỏ chạy, tổ công tác truy đuổi nhưng do đêm tối nên không bắt được.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ của Hồ Ngọc Q: 10 thỏi chất dẻo hình trụ tròn, nghi là thuốc nổ; một bao tải màu đỏ; 01 gói chất bột màu trắng, nghi là Heroine, được gói bằng

mảnh ni lon; một xe môtô nhãn hiệu Air Blade, biển kiểm soát 25P1- 002.40; một điện thoại hiệu Realme đã qua sử dụng.

Thu giữ của Đèo Văn S: 01 xe môtô, biển kiểm soát 25S1-007.19; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe môtô, xe gắn máy số 000317, mang tên Sùng A Mua; số tiền 120.000 đồng; một điện thoại hiệu Iphone 6Plus.

Thu giữ của Thùng Văn H: số tiền 300.000 đồng; một điện thoại hiệu OPPO màu đen.

Thu giữ của Lò Văn T: 01 điện thoại hiệu SAMSUNG Galaxy A7.

Thu giữ của Hoàng Xuân Gia H: 02 thẻ sim điện thoại; một thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Hoàng Xuân Gia H; một cây máy tính màu đỏ đen; một Ipad màu xám.

Số tiền thu giữ của các bị cáo Thùng Văn H và Đèo Văn S là tiền do các bị cáo bán thuốc nổ mà có. Sau khi nhận tiền từ bị cáo Hồ Ngọc Q, bị cáo Đèo Văn S đã giao nộp lại cho cơ quan điều tra số tiền 120.000 đồng, còn 80.000 đồng, bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết.

* Tại bản Kết luận giám định số: 119/GĐ-KTHS, ngày 09/01/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đối với 10 thỏi chất dẻo hình trụ tròn, thu giữ của Hồ Ngọc Q, kết luận: *" 10 thỏi chất dẻo hình trụ được bọc bên ngoài mỗi thỏi bằng nilon màu trắng (nghi thuốc nổ) thu giữ trong quá trình bắt quả tang Hồ Ngọc Qúy ngày 08/01/2022, có tổng khối lượng là: 2005,11 gam (hai nghìn không trăm linh năm phẩy mười một gam).*

* Tại bản Kết luận giám định số: 120/GĐ-KTHS, ngày 14/01/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đối với 10 thỏi chất dẻo hình trụ tròn thu giữ của Hồ Ngọc Q, kết luận: *"Mẫu vật gửi giám định là thuốc nổ, loại: thuốc nổ Nhũ tương (LT1-31)".*

* Tại bản Kết luận giám định số: 121/GĐKL, ngày 09/01/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đối với số chất bột màu trắng thu giữ của Hồ Ngọc Q kết luận: *"Số chất bột màu trắng gửi giám định có khối lượng: 0,19 gam (không phẩy mười chín gam).*

* Tại bản Kết luận giám định số: 122/GĐ-KTHS, ngày 14/01/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đối với số chất bột màu trắng thu giữ của Hồ Ngọc Q kết luận: *"Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine".*

* Tại bản Kết luận giám định số: 202/GĐ-KTHS, ngày 16/02/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *"01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) có mã số hiệu: WR 18012479, 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) có mã hiệu: PA 19565665 và OF 19796571 và 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng) có mã số hiệu: MS 18257960 gửi giám định đều là tiền thật.*

Tại bản Cáo trạng số: 36/CT-VKSLC-P1, ngày 30/6/2022, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Hồ Ngọc Q về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ", theo quy định tại khoản 1 Điều 305 của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Lò Văn T, Đèo Văn S, Thùng Văn H, Mai Văn T về tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ", theo quy định tại khoản 1 Điều 305 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận thực hiện hành vi đúng như nội dung Cáo trạng. Các bị cáo không có tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Hồ Ngọc Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ", theo quy định tại khoản 1 Điều 305 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lò Văn T, Đèo Văn S, Thùng Văn H, Mai Văn T phạm tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ", theo quy định tại khoản 1 Điều 305 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Ngọc Q từ 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng đến 02 (Hai) năm tù về tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ". Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Ngọc Q từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của cả hai tội đối với bị cáo Hồ Ngọc Q.

Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đèo Văn S từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 305; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thùng Văn H từ 01 năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 305; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 58, 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mai Văn T từ 01 năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Đề nghị Hội đồng xét xử ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo H, bị cáo T theo quy định của pháp luật và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương theo dõi, quản lý trong thời gian chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với 2005,11 gam thuốc nổ Nhũ tương, đã gửi giám định 400 gam, không hoàn lại và 0,19 gam Heroine đã gửi T bộ làm mẫu giám định, không hoàn lại, không đề cập xử lý. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý: Giao Bộ Chỉ huy quân sự tiêu hủy: 1605,11 gam thuốc nổ Nhũ tương còn lại sau giám định; một bao tải màu đỏ; các vỏ niêm phong. Trả lại cho chị Vàng Thị Thường: 01 xe môtô nhãn hiệu Air Blade, biển kiểm soát 25P1- 002.40. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại hiệu Realme, đã qua sử dụng; 01 xe môtô, biển kiểm soát 25S1-007.19, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe môtô, xe gắn máy số 000317, mang tên Sùng A Mua; 01 điện thoại hiệu Iphone 6Plus; 01 điện thoại hiệu OPPO màu đen; 01 điện thoại hiệu SAMSUNG Galaxy A7. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 300.000 đồng và số tiền 120.000 đồng. Truy thu của bị cáo Đèo Văn S số tiền 80.000 đồng. Tiêu hủy phong bì niêm phong vật chứng của vụ án.

Đối với 02 thẻ sim điện thoại; một thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Hoàng Xuân Gia Huy; một cây máy tính màu đỏ đen; một Ipad màu xám, thu giữ của Hoàng Xuân Gia Huy, do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho Hoàng Xuân Gia Huy.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự. Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về chứng cứ, hành vi mà các bị cáo đã thực hiện: Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, các kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định:

[2.1]Vào khoảng ngày 05/01/2022, Hồ Ngọc Q gặp một người đàn ông tên là Tùng, không rõ lai lịch cụ thể, hỏi đặt vấn đề mua thuốc nổ. Đến khoảng 20 giờ, ngày 08/01/2022, Hồ Ngọc Q hỏi Lò Văn T có thuốc nổ không để bán, T tiếp tục hỏi Đèo Văn S, S tiếp tục hỏi Thùng Văn H. Thùng Văn H thống nhất với Mai Văn T cùng bán 10 thỏi thuốc nổ cho Đèo Văn S lấy 300.000 đồng. S thông báo lại cho T biết và cả hai thống nhất bán lại cho Q lấy 700.000 đồng, trong đó lấy 500.000 đồng tiền mặt, còn 200.000 đồng quy đổi để lấy Heroine. T trao đổi lại với Q, Q đồng ý và thống nhất thực hiện. Sau khi mua được thuốc nổ từ Đèo Văn S, Hồ Ngọc Q điều khiển chiếc xe môtô nhãn hiệu Air Blade, biển kiểm soát 25P1- 002.40, đem theo 10 thỏi thuốc nổ đi giao cho Tùng. Vào hồi 23 giờ 00 phút, ngày 08/01/2022, tại đoạn đường bê tông thuộc bản Huổi Bảo, xã Mường So, huyện Phong Thổ, trong lúc Q và Tùng đang thực hiện việc mua bán thuốc nổ thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát Hình sự - Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tảng đối với Hồ Ngọc Q và thu giữ vật chứng. Đối tượng Tùng bỏ chạy, tổ công tác truy đuổi nhưng do đêm tối nên không bắt được.

Qua các kết quả giám định đã xác định được: 10 thỏi chất dẻo hình trụ được bọc bên ngoài mỗi thỏi bằng nilon màu trắng (nghi thuốc nổ) thu giữ trong quá trình bắt quả tang Hồ Ngọc Q, ngày 08/01/2022, là thuốc nổ, loại: thuốc nổ Nhũ tương (LT1-31), có tổng khối lượng là: 2005,11 gam (Hai nghìn không trăm linh năm phẩy mười một gam); Số chất bột màu trắng thu giữ của Hồ Ngọc Q gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,19 gam (Không phẩy mười chín gam); Số tiền: 300.000 đồng thu giữ của Thùng Văn H và số tiền 120.000 đồng thu giữ của Đèo Văn S gửi đến giám định là tiền thật.

[2.2]Các bị cáo là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi mua bán trái phép vật liệu nổ của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến an T công cộng và các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. Ngoài ra, còn có thể đe dọa đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của con người, ảnh hưởng đến trật tự trị an và an T xã hội tại địa phương. Các bị cáo đã nhận thức được hành vi mua bán trái phép vật liệu nổ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ" theo quy định tại khoản 1 Điều 305 của Bộ luật Hình sự. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Hồ Ngọc Q là nguy hiểm cho xã hội, tính chất nghiêm trọng, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo Q nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo Hồ Ngọc Q đã đủ yếu tố cấu T tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Hồ Ngọc Q về tội "Mua bán trái phép

chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ", theo quy định tại khoản 1 Điều 305 của Bộ luật Hình sự; truy tố cáo bị cáo Lò Văn T, Đèo Văn S, Thùng Văn H, Mai Văn T về tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ", theo quy định tại khoản 1 Điều 305 của Bộ luật Hình sự, là có căn cứ.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, các bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Hồ Ngọc Q, Lò Văn T, Đèo Văn S, Thùng Văn H là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, hiểu biết pháp luật có phận hạn chế. Bị cáo Lò Văn T có ông nội được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Vì vậy, các bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Thùng Văn H và bị cáo Mai Văn T tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc cung cấp thông tin, phát hiện các hành vi liên quan đến tội phạm, giúp cơ quan điều tra kịp thời đấu tranh, triệt phá tội phạm. Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lai Châu có văn bản số: 504/CSHS, ngày 08/7/2022, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]Các bị cáo đã trao đổi, thống nhất với nhau để thực hiện hành vi mua bán trái phép vật liệu nổ. Hành vi của các bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ" theo khoản 1 Điều 305 của Bộ luật Hình sự, có đồng phạm, tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo Hồ Ngọc Q là người khởi xướng. Các bị cáo đều là người thực hiện hành vi phạm tội nên các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng theo quy định tại Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Hồ Ngọc Q đã nhận Heroine của người đàn ông tên là Tùng rồi đem ra trao đổi với bị cáo Đèo Văn S và tàng trữ 0,19 gam Heroine để sử dụng và bán nên bị cáo Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi của các bị cáo gây ra cho xã hội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng, đủ để cải tạo và nâng cao ý thức pháp luật cho các bị cáo, góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo Hồ Ngọc Q phạm tội tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội "Mua bán trái phép

vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 của Bộ luật Hình sự nên cần tổng hợp hình phạt của cả hai tội theo Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Hồ Ngọc Q, Lò Văn T, Đèo Văn S đều khai nhận có sử dụng chất ma túy. Kết quả test ma túy của cả ba bị cáo đều cho kết quả dương tính với Heroine.

Các bị cáo Thùng Văn H, Mai Văn T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt. Ngoài lần phạm tội này, các bị cáo chấp hành tốt quy định pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có khả năng cải tạo, không cần phải bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an T xã hội, có thể cho các bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 305 của Bộ luật Hình sự.

[5]Các vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với người đã bán 10 thỏi thuốc nổ Nhũ tương cho Mai Văn T vào tháng 11/2021 và người đàn ông tên là Tùng, là người đặt mua thuốc nổ của các bị cáo và đưa Heroine cho Hồ Ngọc Q để sử dụng và bán cho Đèo Văn S, do không rõ về nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có cơ sở để điều tra xử lý trong vụ án này.

Việc Vàng Văn T1 giúp Đèo Văn S gặp mặt, nhận dạng Hồ Ngọc Q và T1 cầm 01 gói Heroine do Q đưa để trả cho S. Kết quả điều tra xác định T1 không biết việc các bị cáo S, Q trao đổi, mua bán thuốc nổ và không biết bên trong gói nilon Q đưa cho T1 cầm về đưa cho S là Heroine nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Vàng Văn T1.

Việc Đèo Văn S cho Vàng Văn T1 sử dụng Heroine cùng, do S và T1 cùng là người nghiện ma túy nên hành vi của S không cấu T tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của S và T1 đã bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Air Blade, biển kiểm soát: 25P1-002.40, là tài sản thuộc sở hữu của chị Vàng Thị Th. Do xe bị hỏng, chị Th đem đến quán sửa xe để sửa. Khi xe sửa xong, chị Th chưa kịp đến lấy về thì chị Lý Thị V (vợ của bị cáo Hồ Ngọc Q), là nhân viên của quán sửa xe đã hỏi mượn chủ quán để lấy xe đi về nhà. Tối ngày 08/01/2022, Hồ Ngọc Q đã tự ý lấy chiếc xe làm phương tiện để đi đến chỗ bán thuốc nổ cho Tùng. Do chị Vàng Thị Th không biết việc Hồ Ngọc Q tự ý lấy xe của chị Th để đi, chị Th có đơn xin lại tài sản nên cần trả lại cho chị Th.

Quá trình điều tra, Học Ngọc Q khai bị Hoàng Xuân Gia H lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng hình thức đăng bán tiền giả. Cơ quan điều tra đã tiến

hành điều tra, khám xét chỗ ở đối với Hoàng Xuân Gia H nhưng không phát hiện, thu giữ được tài liệu, vật chứng liên quan đến tiền giả. Hoàng Xuân Gia H đã lừa đảo để chiếm choạt số tiền 400.000 đồng của Hồ Ngọc Q. Mục đích của H là lừa đảo để chiếm đoạt tài sản, H không có tiền giả để bán. Do số tiền Huy lừa đảo, chiếm đoạt được của Q dưới 2.000.000 đồng, H không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự nên không bị xử lý hình sự. Hoàng Xuân Gia H đã bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[6]Về xử lý vật chứng:

Đối với 2005,11 gam thuốc nổ Nhũ tương, đã gửi giám định 400 gam, không hoàn lại và 0,19 gam Heroine đã gửi T bộ làm mẫu giám định, không hoàn lại, Hội đồng xét xử không xem xét.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng còn lại của vụ án:

Đối với 1605,11 gam thuốc nổ Nhũ tương còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và một bao tải màu đỏ, các vỏ niêm phong, phong bì niêm phong là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe môtô nhãn hiệu Air Blade, biển kiểm soát 25P1- 002.40, là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Vàng Thị Th. Do chị Th không biết việc bị cáo Hồ Ngọc Q tự ý lấy xe đi thực hiện hành vi phạm tội, chị Th có đơn xin lại tài sản nên cần trả lại cho chị Th.

Đối với các vật chứng: 01 điện thoại hiệu Realme, đã qua sử dụng; 01 xe môtô, biển kiểm soát 25S1-007.19, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe môtô, xe gắn máy số 000317, mang tên Sùng A Mua; 01 điện thoại hiệu Iphone 6Plus; 01 điện thoại hiệu OPPO màu đen; 01 điện thoại hiệu SAMSUNG Galaxy A7. Các bị cáo Hồ Ngọc Q, Lò Văn T, Đèo văn S, Thùng Văn H đã sử dụng để làm công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

Số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo Thùng Văn H và số tiền 120.000 đồng thu của bị cáo Đèo Văn S, là tiền do các bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo Đèo Văn S đã chi tiêu cá nhân hết 80.000 đồng trong số tiền bán thuốc nổ nên cần truy thu của bị cáo để nộp ngân sách Nhà nước.

Vật chứng gồm: 02 thẻ sim điện thoại; một thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Hoàng Xuân Gia H; một cây máy tính màu đỏ đen; một Ipad màu xám, thu giữ của Hoàng Xuân Gia H, do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần trả lại cho Hoàng Xuân Gia H.

[7]Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lò Văn T là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được

miễn án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo Hồ Ngọc Q, Đèo Văn S, Thùng Văn H, Mai Văn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Hồ Ngọc Q** phạm tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ" theo quy định tại khoản 1 Điều 305 của Bộ luật Hình sự và tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo **Lò Văn T, Đèo Văn S, Thùng Văn H, Mai Văn T** phạm tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ" theo quy định tại khoản 1 Điều 305 của Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Ngọc Q: 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Ngọc Q: 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Áp dụng điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt: 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn T: 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đèo Văn S: 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 305; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thùng Văn H: 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Thùng Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 305; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 58, 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mai Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Mai Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lai Châu xử lý theo quy định của pháp luật đối với: 1605,11 gam thuốc nổ Nhũ tương còn lại sau giám định; tiêu hủy: 01 bao tải màu đỏ, các vỏ niêm phong thuốc nổ.

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại hiệu Realme, màu xanh, số IMEI 1: 860343043048076, số IMEI 2: 860343043048068, đã qua sử dụng, thu của Hồ Ngọc Q; 01 xe môtô, biển kiểm soát 25S1-007.19, loại xa SIRIUS màu trắng nâu, dung tích xi lanh 110, số máy 626196, số khung 626186, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe môtô, xe gắn máy số 000317, mang tên Sùng A Mua, cấp ngày 13/01/2012, thu của Đèo Văn S; 01 điện thoại hiệu Iphone 6Plus, màu trắng xám, số IMEI: 354999072392181, đã qua sử dụng, thu của Đèo Văn S; 01 điện thoại hiệu OPPO màu đen, đã bị vỡ màn hình, số IMEI 1: 863539040659172, số IMEI 2: 863553904659164, đã qua sử dụng, thu của Thùng Văn H; 01 điện thoại hiệu SAMSUNG Galaxy A7 màu đồng, được ốp bằng một ốp cao su có chữ PORSCHE, số IMEI 1: 353465100070588, thu của Lò Văn T.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 300.000 đồng thu của bị cáo Thùng Văn H và số tiền 120.000 đồng thu của bị cáo Đèo Văn S.

Truy thu của bị cáo Đèo Văn S số tiền 80.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Vàng Thị Th: 01 xe môtô biển kiểm soát 25P1- 002.40, nhãn hiệu HONDA, số loại Air Blade, màu đỏ đen, dung tích xi lanh 108, số máy 0832624, số khung 761736, xe đã qua sử dụng.

Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Xuân Gia H: 02 thẻ sim điện thoại; một thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Hoàng Xuân Gia H; một cây máy tính màu đỏ đen; một Ipad màu xám.

Tịch thu tiêu hủy vỏ phong bì niêm phong vật chứng của vụ án.

(Hiện 1605,11 gam thuốc nổ Nhũ tương đang được lưu tại Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lai Châu. Các vật chứng còn lại đang được lưu tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Các bị cáo: Hồ Ngọc Q, Đèo Văn S, Thùng Văn H, Mai Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lò Văn T được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CQ ANĐT - Công an tỉnh;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQ THAHS);
- THADS huyện Phong Thổ;
- UBND xã M, huyện P;
- UBND xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình;
- Các bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hạnh